

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2020/HSST
Ngày 24 tháng 8 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Quy; Ông Bùi Văn Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Viễn – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, Tòa án nhân dân huyện Đ đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 108/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Huỳnh Văn T – sinh năm 1970 tại: thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi cư trú: 463/B ấp P, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; con ông Huỳnh Văn D – sinh năm 1941 (đã chết) và bà Nguyễn Thị S - sinh năm 1941; vợ là Trần Thị Bạch T – sinh năm 1968 và 01 con sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 17/12/2019, tại ngoại ngày 26/12/2019 đến nay “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 4/2019, Huỳnh Văn T thực hiện hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức thầu số đề cho những người chơi số đề trong khu vực

xã Phú Cường, huyện Đ.

Khi các con bạc có nhu cầu mua số đề thì gặp trực tiếp hoặc nhắn tin, gọi điện qua 03 số điện thoại của T gồm: 0961732933, 0866819045 và 0973758130 để ghi số cần chơi và số tiền tương ứng. Sau đó, T ghi lại số đề và số tiền của người chơi ra phoi đề rồi lưu vào điện thoại di động và chờ kết quả xổ số trong ngày để làm căn cứ tính thắng thua với các con bạc.

Cách thức chơi số đề như sau: nếu số đề người chơi đã ghi trùng với kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh thành trong ngày hôm đó thì người ghi số đề thắng và ngược lại. Tỷ lệ thắng, thua như sau: Đánh đầu đuôi hai số thì tỷ lệ thắng là 01 được 70 lần; bao lô 02 số tỷ lệ thắng là 01 được 70 lần, bao lô 03 số tỷ lệ thắng là 01 được 600 lần, đánh số đá thì tỷ lệ thắng là 01 được 600 lần; đánh đầu đuôi ba số (còn gọi là xiu chủ đầu đuôi) thì tỷ lệ thắng là 01 được 600 lần.

Vào khoảng 15 giờ 55 phút ngày 17/12/2019, xã Phú Cường, huyện Đ, Công an huyện Đ phối hợp với Công an xã Phú Cường bắt quả tang Huỳnh Văn T đang có hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức “Ghi số đề” tại ấp Phú Tâm, xã Phú Cường.

Tang vật thu giữ gồm: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có số sim 0961732933, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có số sim 0866849045, 01 điện thoại di động hiệu Forme màu đen trắng sử dụng 02 sim gồm: 0973758130 và 0866819045, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ, tiền mặt 6.700.000đ, 01 tờ phoi đề ghi ngày 17/12/2019,

Thu giữ 01 xe mô tô biển số 60B4-856.31, bên trong cốp xe có 30.000.000đ và 03 cây viết màu xanh.

Căn cứ bản chiết tính phoi đề ngày 17/12/2019 và hướng dẫn của Nghị quyết số 01/2010 ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, xác định số tiền mà T dùng để đánh bạc trong ngày 17/12/2019 là 20.169.000đ gồm các đài như sau:

Đài Bà Rịa - Vũng Tàu là: 9.765.000đ.

Đài Bến Tre là 5.202.000đ.

Đài Bạc Liêu là 5.202.000đ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Huỳnh Văn T đã khai nhận: Mỗi ngày, T ghi số đề cho 15 đến 20 con bạc với số tiền giao động từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ nhưng có ngày thắng ngày thua. Tiền thu lợi bắt chính từ việc ghi số đề đến khi bị bắt là 3.000.000đ và T đã tự nguyện giao nộp số tiền này cho Công an.

Tại bản cáo trạng số 67/CT-VKSDQ ngày 18/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Huỳnh Văn T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, việc tranh tụng diễn ra như sau:

1/ Kiểm sát viên giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị áp dụng khoản 1

Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và đề nghị áp dụng hình phạt tiền và xử phạt bị cáo từ 40.000.000đ đến 45.000.000đ.

2/ Bị cáo Huỳnh Văn T thành khẩn nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo xác định ngoài các tình tiết giảm nhẹ đã nêu trong cáo trạng thì bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ để kết tội đối với bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn T đã khai nhận tội; lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo nên Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 15 giờ 55 phút ngày 17/12/2019, tại ấp Phú Tâm, xã Phú Cường, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai, Huỳnh Văn T đã có hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức ghi số đề với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 20.169.000đ. Do đó, hành vi của bị cáo Huỳnh Văn T đã phạm vào tội “Đánh bạc”; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Xét thấy: Đánh bạc là tệ nạn xã hội, là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác nên pháp luật nghiêm cấm. Bị cáo Huỳnh Văn T biết rõ điều này nhưng vì muốn thu lợi bất chính nên vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng xấu về an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Việc đưa ra xét xử và tuyên phạt bị cáo một hình phạt tương xứng để trừng phạt bị cáo vừa để răn đe phòng ngừa chung trong xã hội là cần thiết.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy rằng:

Bị cáo Huỳnh Văn T không có tình tiết tăng nặng.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo điểm i và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã tự nguyện giao nộp số tiền thu lợi bất chính nên được giảm nhẹ một phần hình phạt theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về biện pháp tư pháp và các vấn đề khác:

- Đối với 02 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen cùng thẻ sim, 01 điện thoại di động hiệu Forme màu đen trắng cùng thẻ sim: Bị cáo T dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền mặt 6.700.000đ: Là số tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 3.000.000đ là tiền thu lợi bất chính từ việc đánh bạc, bị cáo tự giao nộp nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với phôi đề ngày 17/12/2019 là tài liệu chứng minh việc phạm tội nên lưu giữ cùng hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 60B4-856.31, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ và 30.000.000đ: Bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trao trả cho bị cáo là phù hợp.

- Đối với 03 cây viết màu xanh: Bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nhưng giá trị sử dụng không lớn nên tịch thu tiêu hủy.

- Các đối tượng mua số đề chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Công an huyện Đ tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp diễn biến của vụ án và có căn cứ pháp luật nên được chấp nhận.

[7] Bị cáo Huỳnh Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về luật áp dụng:

Căn cứ vào khoản 1 và 3 Điều 321; điểm i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016

của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

2/ Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn T phạm tội: “Đánh bạc”.

3/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Huỳnh Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Phú Cường, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt bổ sung bị cáo Huỳnh Văn T số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng).

4/ Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: số tiền 9.700.000đ (Theo biên lai thu tiền số 0002901 ngày 11/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ), 02 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen cùng thẻ sim, 01 điện thoại di động hiệu Forme màu đen trắng cùng thẻ sim.

- Tịch thu tiêu hủy: 03 cây viết màu xanh.

(Vật chứng theo biên bản giao nhận ngày 11/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ).

5/ Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

TAND tỉnh Đồng Nai.
VKSND tỉnh Đồng Nai.
VKSND huyện Đ.
Công an huyện Đ.
Chi cục THA huyện Đ.
Bị cáo.
Lưu hồ sơ, VP.

Lê Xuân Hòa